

Số: 4114 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 29/02/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 1297/SNV-CCHC ngày 12/12/2014 (sau khi có ý kiến thống nhất với các cơ quan liên quan),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2015.

Điều 2. Giao:

- Sở Nội vụ chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tại các sở, ngành; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

- Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp công tác CCHC thuộc lĩnh vực quản lý và thường xuyên báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

- Sở Tài chính căn cứ Kế hoạch này, phối hợp với các đơn vị liên quan dự toán kinh phí hoạt động cải cách hành chính nhà nước, kinh phí thực hiện các đề án cải cách hành chính thuộc ngân sách tỉnh trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phản ánh công tác cải cách hành chính của tỉnh.

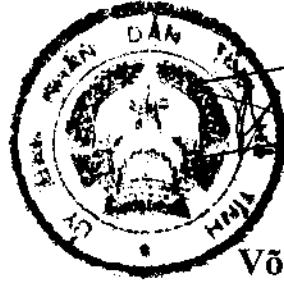
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Đ/c Bí thư, các Đ/c Phó BT Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban KT, các Ban, Văn phòng - Tỉnh ủy;
- Các Ban, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trường Chính trị Trần Phú;
- Thường trực Huyện, Thành, Thị ủy;
- TT HĐND các huyện, TP, TX;
- Các phòng thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁;
- Gửi:
 - + Bản giấy: TW, TU, HĐND, các Sở: Nội vụ, TT&TT, Tài chính, KH&CN, Tư pháp; Đài PTTH tỉnh, Báo HT; Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; HĐND huyện, TP, TX;
 - + Điện tử: Các thành phần còn lại.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự



KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4114 /QĐ-UBND
ngày 24 /12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) trên 6 lĩnh vực theo Kế hoạch tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 29/02/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2012 - 2020; Đề án đổi mới phương thức hoạt động của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và hoạt động của UBND tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 3713/QĐ-UBND ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh) - sau đây gọi là Đề án 3713; Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của UBND tỉnh Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh về thực hiện CCHC; Thông báo số 350/TB-UBND ngày 03/9/2014 của UBND tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị trực tuyến tăng cường, đẩy mạnh CCHC.

- Trọng tâm là cải cách chế độ công chức, công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đảm bảo chuyển đổi vị trí công tác phù hợp, hiệu quả; cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức và công dân; nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, mở rộng cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại; tổ chức thực hiện các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính; rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn; triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; đẩy mạnh việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương và nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức về công tác CCHC cho các cấp, các ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ CCHC ở từng cấp, từng ngành, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác CCHC.

- Triển khai toàn diện các nội dung, nhiệm vụ công tác CCHC, trong đó cần xác định và tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung trọng tâm, trọng điểm; cải thiện có kết quả cụ thể các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ tham mưu thực hiện công tác CCHC và kỹ năng, năng lực cho công chức thực hiện nhiệm vụ CCHC của các Sở, ngành, địa

phương; công chức trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Xây dựng Chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2015. Trong đó tập trung xây dựng và sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với Hiến pháp 2013 theo kết quả đã công bố và các văn bản phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật. Trong đó, từng bước đổi mới quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn quản lý nhà nước ở địa phương; tăng cường sự tham gia của người dân và cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; có cơ chế phù hợp để đảm bảo sự tham gia phản biện của MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên trong công tác xây dựng thể chế của tỉnh.

- Tổ chức đánh giá, theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp và các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên, trong đó chú trọng theo dõi đánh giá tình hình thi hành các Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XVI.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với văn bản Trung ương cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để sửa đổi, bổ sung. Đảm bảo tự kiểm tra và kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh, HĐND, UBND cấp huyện và cấp xã ban hành trong năm.

- Nâng cao chất lượng công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tỉnh; lập danh mục văn bản còn hiệu lực thi hành, văn bản hết hiệu lực thi hành và danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, trong đó tập trung ở các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; cơ chế, chính sách thu hút, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh để tiến hành sửa đổi, bổ sung kịp thời.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện công bố, công khai minh bạch tất cả các thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực, phù hợp để các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Kiểm soát chất lượng và nhập dữ liệu thủ tục hành chính, văn bản liên quan đã được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Kiểm soát việc đánh giá tác động và tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của các đơn vị được phân công chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính; đánh giá độc lập tác động của thủ tục hành chính quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo hướng đơn giản hóa, cắt giảm các quy định, thủ tục hành chính không phù hợp, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức. Trong đó chú trọng một số lĩnh vực trọng tâm: Đầu tư, đất đai, lao động, thương binh và xã hội, y tế, giáo dục...

- Tiếp nhận và phân loại các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và chuyển phản ánh, kiến nghị cho các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP.

- Thông tin, tuyên truyền về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về các quy định hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành.

- Hoàn thành các nội dung còn lại của Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của HĐND tỉnh về sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Ban quản lý dự án và tổ chức hội.

- Xây dựng Đề án tinh giản biên chế gắn với việc thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Đánh giá xác định để chuyển một số nhiệm vụ sang hoạt động tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Triển khai Đề án tinh giản biên chế gắn với việc thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Từng bước hoàn thiện việc xây dựng cơ cấu công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới việc quản lý công tác đánh giá, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng khách quan, khoa học, dân chủ, trọng dụng nhân tài.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút và đào tạo nhân tài theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của UBND tỉnh ban

hành quy định tạm thời về chính sách khuyến khích, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách chế độ công vụ theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 23/9/2013 của UBND tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Đề án cải cách công vụ; thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm công chức.

- Đẩy mạnh việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; trang bị kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ, kiến thức văn hóa công sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công chức, ý thức kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện thí điểm bồi dưỡng chuyên sâu cho công chức làm công tác CCHC.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước theo tinh thần Chỉ thị 35/CT-TU, Kết luận 05/KL-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 của UBND tỉnh; đồng thời, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức sai phạm và kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng xác định trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị.

5. Cải cách tài chính công

- Xây dựng, hoàn thiện các chính sách cải cách về thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội:

+ Xây dựng các cơ chế chính sách trong lĩnh vực tài chính công;

+ Thường xuyên cập nhật, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các chính sách an sinh xã hội, quy chế chi tiêu nội bộ, chế độ thu nhập, tiền lương, tiền công của người lao động.

- Thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với các doanh nghiệp nhà nước:

+ Hướng dẫn các chính sách hỗ trợ tài chính đối với các doanh nghiệp do địa phương quản lý;

+ Ban hành kế hoạch giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp do UBND tỉnh làm chủ sở hữu, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh năm 2015 và tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng quy định các cơ chế, chính sách, chế độ đối với các đơn vị này.

- Thực hiện cơ chế khoán biên chế, kinh phí hành chính: Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ tự chủ theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; lập dự toán kinh phí quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước theo Thông tư số 172/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính; đánh giá kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định.

- Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công và các văn bản khác liên quan; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước

- Ưu tiên đầu tư hạ tầng thực hiện dịch vụ công trực tuyến, cụ thể:

+ Đồng bộ máy tính, mạng LAN, Internet và thiết bị tin học đến cấp xã đảm bảo cho kết nối liên thông văn phòng điện tử và một cửa điện tử.

+ Chú trọng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin trong hệ thống các bệnh viện, trạm y tế xã và hệ thống các trường từ đại học đến tiểu học.

+ Tập trung nguồn lực cho phát triển trung tâm tích hợp dữ liệu, trong đó chú trọng giải pháp hợp tác công tư (PPP) và ngân sách từ trung ương, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến và đặc biệt là phát triển công nghiệp nội dung số.

+ Xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu thiết yếu phục vụ quản lý và nguồn lực của địa phương, kịp thời đáp ứng yêu cầu quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước:

+ Triển khai đồng bộ, liên thông hệ thống văn phòng điện tử thông minh, một cửa điện tử trên phạm vi toàn tỉnh.

+ Xây dựng và thí điểm thành công các mô hình sở điện tử, huyện điện tử; tiến tới đồng bộ chính phủ điện tử toàn tỉnh.

+ Triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã (ban đầu triển khai tại huyện Thạch Hà).

+ Triển khai đồng bộ ứng dụng chữ ký số trong giao dịch bằng văn bản điện tử G2G khi giao dịch trên văn phòng điện tử và hệ thống gửi nhận văn bản điện tử.

+ Xây dựng các hệ thống thông tin thiết yếu và chuyên ngành sẵn sàng phục vụ dịch vụ công trực tuyến mức 3.

+ Hoàn thiện cơ bản các hệ thống thông tin quản lý ngành và phục vụ trên 10% dịch vụ công mức 3 và 3-5 dịch vụ công mức 4.

+ Quán triệt triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin, phần mềm quản lý của các ngành y tế, giáo dục và dạy nghề; chủ động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin quản lý theo đặc thù đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu quản lý, cung cấp dịch vụ cho nhân dân và thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt đối với các bệnh viện và trường học.

+ Nâng cấp sàn thương mại điện tử và khuyến khích, hỗ trợ, tư vấn doanh nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, ứng dụng các giải pháp tổng thể nguồn lực (ERP) trong sản xuất và kinh doanh; thúc đẩy tiến trình hình thành các doanh nghiệp điện tử điển hình và tăng cường các giao dịch G2B trực tuyến; đầu tư phát triển thương mại điện tử; hỗ trợ đào tạo đội ngũ lãnh đạo CIO cho doanh nghiệp; tăng cường công tác tuyên truyền và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác dịch vụ công trực tuyến trong giao dịch với chính quyền.

b) Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước

- Triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (theo TCVN ISO 9001:2008) tại:

+ 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới thuộc các huyện trong tỉnh bao gồm: UBND các xã: Kỳ Tân, Kỳ Trung (Kỳ Anh); Cẩm Bình, Cẩm Thành (Cẩm Xuyên); Thạch Tân (Thạch Hà); Thạch Bằng (Lộc Hà); Thiên Lộc, Khánh Lộc (Can Lộc); Xuân Mỹ (Nghị Xuân); Tùng Ảnh, Trường Sơn (Đức Thọ); Sơn Châu, Sơn Kim 1 (Hương Sơn); Hương Minh (Vũ Quang); Hương Trà (Hương Khê).

+ 07 cơ quan quản lý nhà nước cấp II thuộc các Sở, ngành gồm: Chi cục Thủy lợi; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Chi cục Văn thư lưu trữ; Chi cục Nuôi trồng thủy sản; Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống bão lụt; Chi cục Biển đảo và Tài nguyên nước; Ban Tôn giáo.

Đảm bảo 15/15 đơn vị cấp xã, 7/7 cơ quan quản lý nhà nước cấp II thuộc các Sở, ngành hoàn thành xây dựng, đưa vào áp dụng và công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2008 trước 30/11/2015.

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng hoàn tất việc rà soát, bổ sung và thực hiện công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc áp dụng, duy trì, cải tiến và công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo 100% các cơ quan hành chính nhà nước được kiểm tra, đánh giá. Qua công tác kiểm tra, đánh giá kịp thời chấn chỉnh nhằm duy trì, cải tiến và công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đào tạo tập huấn nghiệp vụ về ISO hành chính.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thực hiện nghiêm túc Kết luận số 26-KL/TU ngày 24/10/2014 của Hội nghị lần thứ 26, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong thời gian tới; Đề án 3713; Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014; Thông báo số 350/TB-UBND ngày 03/9/2014 và Thông báo số 380/TB-UBND ngày 19/9/2014 của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện CCHC đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số đánh giá CCHC của tỉnh; nghiên cứu, xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá thực hiện CCHC tại UBND cấp xã và các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lập kế hoạch, công tác tham mưu tổ chức thực hiện công tác CCHC cho công chức phụ trách CCHC tại các Sở, ngành, địa phương.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC, trong đó chú trọng việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và các Chương trình CCHC của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; nhân rộng mô hình Diễn đàn đối thoại trực tiếp giữa UBND cấp huyện với người dân về thủ tục hành chính. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành về các chỉ số PCI (năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), PAPI (hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh), PAR INDEX (cải cách hành chính cấp tỉnh) và trách nhiệm các cấp, các ngành trong tham gia duy trì, cải thiện, nâng cao các chỉ số.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước. Các cấp ủy Đảng trong các cơ quan chuyên môn của UBND các cấp, đơn vị sự nghiệp cần chú trọng công tác giáo dục đạo đức, phẩm chất chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giáo dục về truyền thống văn hóa dân tộc để ứng xử vào văn hóa công sở, xây dựng niềm tự hào dân tộc, tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

- Thực hiện các giải pháp duy trì, cải thiện, nâng cao các Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX theo Chương trình hành động của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra CCHC; nâng cao chất lượng tự kiểm tra tại các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số đánh giá CCHC của tỉnh theo Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 21/9/2009 của UBND tỉnh về quy chế đánh giá, xếp loại thi đua thực hiện công tác CCHC tại các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và Quyết định số 3351/QĐ-UBND ngày 08/11/2012 về điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2958/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đặc biệt nghiên cứu xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá CCHC cấp xã và các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Thực hiện các hoạt động đề xuất Dự án “Tăng cường hiệu quả quản trị công và sự tham gia của người dân về hành chính công ở tỉnh Hà Tĩnh” do Đại sứ quán Vương quốc Bỉ tại Hà Nội tài trợ.

8. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Nâng cao hơn nữa chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước. Tất cả cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh có mối quan hệ trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân xây dựng quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trên cơ sở các thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố.

- Tập huấn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo kế hoạch Dự án “Tăng cường tác động của cải cách hành chính ở tỉnh Hà Tĩnh”. Thực hiện thống nhất, có hiệu quả việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tập trung tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông.

- Nhân rộng một cửa hiện đại cấp huyện tại UBND các huyện: Kỳ Anh, Vũ Quang, Hương Sơn; triển khai mô hình một cửa kiểu mẫu ở 10% đơn vị cấp xã.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2015 trong dự toán ngân sách hàng năm cho các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; Chủ tịch UBND cấp huyện trực tiếp triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC của ngành, địa phương phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và nội dung Kế hoạch này.

- Nghiêm túc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP; tiếp nhận, giải quyết các phản ánh của tổ chức, công dân và giải trình với cấp có thẩm quyền về việc thực hiện thủ tục hành chính chưa tốt thuộc lĩnh vực và địa phương mình phụ trách.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.

- Tham mưu UBND tỉnh công bố kịp thời các thủ tục hành chính theo quy định; phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị quản lý các phần mềm một cửa để điều chỉnh bổ sung, sửa đổi.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính của đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra; kiểm tra các đơn vị trực thuộc về thực hiện cải cách hành chính.

- Tổ chức thí điểm 10% mô hình kiểu mẫu một cửa cấp xã.

2. Các Sở, ban, ngành có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với các cơ quan khác trong công tác CCHC:

a) Sở Nội vụ:

- Tham mưu các văn bản chỉ đạo điều hành thực hiện CCHC của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp, theo dõi, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm 2015 theo Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2015 trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số đánh giá CCHC của tỉnh; nghiên cứu, xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá thực hiện CCHC tại UBND cấp xã và các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các giải pháp nhằm duy trì, cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAPI, PAR INDEX theo Chương trình hành động của UBND tỉnh.

- Chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Phối hợp với Dự án “Tăng cường tác động của CCHC ở tỉnh Hà Tĩnh”, Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành có liên quan hoàn thiện và áp dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Dự án “Tăng cường tác động của CCHC ở tỉnh Hà Tĩnh”, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng phần mềm dùng chung hỗ trợ một cửa cấp huyện, xã theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các đơn vị thí điểm và nhân rộng.

- Chủ động phối hợp các ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, thanh tra công vụ các cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện CCHC, giờ làm việc, đạo đức công vụ, chuyển đổi vị trí công tác... bằng nhiều hình thức; thực hiện kết luận, kiểm tra, thanh tra và chịu trách nhiệm trong việc xử lý và kiến nghị xử lý theo thẩm quyền những đơn vị, cá nhân có tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng.

- Kiểm tra định kỳ và đột xuất việc chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện các hoạt động đề xuất Dự án “Tăng cường hiệu quả quản trị công và sự tham gia của người dân về hành chính công ở tỉnh Hà Tĩnh” do Đại sứ quán Vương quốc Bỉ tại Hà Nội tài trợ.

- Tiếp tục phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính và dịch vụ công về y tế, giáo dục.

b) Sở Tư pháp :

- Chịu trách nhiệm việc tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành và tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực thi thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành liên quan kiểm tra việc chấp hành quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và hướng dẫn các đơn vị thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính.

c) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh, các cơ quan báo chí Trung ương có thông báo hoạt động trên địa bàn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2015.

- Đẩy mạnh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trong toàn tỉnh, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Tham mưu xây dựng các cơ chế chính sách thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để xây dựng triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

d) Sở Tài chính:

- Chủ động tổ chức thực hiện kịp thời các chỉ đạo cải cách tiền lương của Chính phủ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công khai, minh bạch dự toán và quyết toán kinh phí.

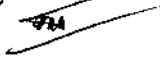
- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2015.

- Tham mưu chỉ đạo cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh.

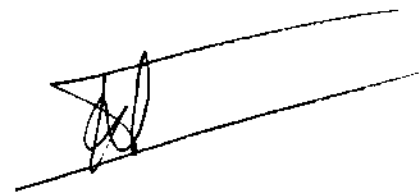
đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số PCI theo Chương trình hành động của UBND tỉnh.

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch, những khó khăn, vướng mắc (nếu có) về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH HÀ TĨNH NĂM 2015

(Kèm theo Quyết định số 4114/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Cải cách thể chế	<p>1. Xây dựng Chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2015.</p> <p>2. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.</p> <p>3. Tổ chức đánh giá, theo dõi tình hình thi hành các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI.</p> <p>4. Tự kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật.</p>	<p>Quyết định ban hành Chương trình Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2015.</p> <p>Hội thảo hoặc Tọa đàm về đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.</p> <p>Báo cáo kết quả thực hiện.</p> <p>Báo cáo tự kiểm tra văn bản 6 tháng, năm</p>	<p>Sở Tư pháp</p> <p>Sở Tư pháp</p> <p>Sở Tư pháp</p>	<p>Các sở, ban, ngành liên quan</p> <p>Các sở, ban, ngành liên quan; UBNDTTQ tỉnh và các thành viên</p> <p>Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện</p> <p>Các sở, ban, ngành</p>	<p>Tháng 01/2015</p> <p>Quý II</p> <p>Trong năm</p> <p>Cả năm</p>

		5. Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.	Thông báo kết quả kiểm tra văn bản 6 tháng, năm	Sở Tư pháp	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Cả năm				
		6. Rà soát theo chuyên đề lĩnh vực tài nguyên và môi trường; kế hoạch và đầu tư.	Báo cáo kết quả rà soát	Sở Tư pháp	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Quý II				
2	Cải cách thủ tục hành chính	1. Xây dựng Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015.	Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Quý I				
							2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Quý II, III

		<p>4. Kiểm soát chất lượng và nhập dữ liệu thủ tục hành chính, văn bản liên quan đã được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.</p> <p>Văn bản đề nghị Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp công khai các TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố.</p>	Số Tư pháp	Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Bộ Tư pháp	Thường xuyên
<p>5. Kiểm soát việc đánh giá tác động và tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của các đơn vị được phân công chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính; đánh giá độc lập tác động của thủ tục hành chính quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh</p>	<p>1. Hướng dẫn điền các Biểu mẫu về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và tính toán chi phí tuân thủ của thủ tục hành chính.</p> <p>2. Tham vấn ý kiến tham gia của các tổ chức, cá nhân liên quan; hoàn thành việc cho ý kiến đối với văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính.</p>	Số Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Thường xuyên	

	<p>6. Tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh để cải tiến các quy định, TTHC không phù hợp, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC</p>	<p>Hoàn thành các phương án đơn giản hóa các quy định hành chính, thủ tục hành chính, các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ quy định, thủ tục hành chính.</p>	<p>Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<p>Thường xuyên</p>
	<p>7. Tiếp nhận và phân loại các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và chuyên phân ánh, kiến nghị cho các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP và Quyết định 11/2014/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của UBND tỉnh.</p>	<p>1. Xử lý hoặc chuyển phản ánh, kiến nghị đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý.</p> <p>2. Đơn đốc, kiểm tra và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc xử lý phản ánh, kiến nghị.</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<p>Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Thường xuyên</p>

		8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương đề thông tin, tuyên truyền về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về các quy định hành chính.	1. Các chương trình, chuyên mục truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.	2. Các chuyên mục, tin, bài về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Đại Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh	Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Thường xuyên
3	Cải cách tổ chức bộ máy	1. Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện theo quy định của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ.	Các Quyết định điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã.	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố, thị xã.	Sau khi có Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của mỗi ngành	

		<p>2. Xây dựng và trình phê duyệt Đề án thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chỉnh sách tình gián biên chế. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục đánh giá xác định để chuyển một số nhiệm vụ sang hoạt động tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập.</p>	<p>Đề án tình gián biên chế. Các quyết định liên quan đến nội dung này.</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan</p>	<p>Quý I/2015</p>
	<p>3. Hoàn thành các nội dung còn lại của Nghị quyết 26 của HĐND tỉnh</p>	<p>Các quyết định liên quan đến nội dung này.</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Các đơn vị có liên quan</p>	<p>Trong năm</p>	

		4. Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Kết luận thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị.	Sở Nội vụ	Các đơn vị có liên quan	Trong năm
4	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	<p>1. Triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>2. Tiếp tục thực hiện Nghị định 36/2013/NĐ-CP về xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức. Nghị định số 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.</p>	Báo cáo tình hình thực hiện Đề án tinh giản biên chế.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Quý I và II/2015
			<p>1. Tiếp tục thẩm định đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.</p> <p>2. Báo cáo tiến độ thực hiện của các đơn vị hành chính cấp huyện và cơ quan chuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>			Quý I, II/2015
			3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ thẩm định Đề án vị trí việc làm của tỉnh.			Hàng quý
						Trong năm

	<p>1. Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức năm 2015; Kế hoạch đào tạo sau đại học năm 2015.</p>		Quý I/2015
<p>3. Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2015, chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.</p>	<p>2. Kế hoạch thu hút công chức, viên chức năm 2015.</p>	Số Nội vụ	Quý I/2015
	<p>3. Báo cáo đánh giá tác động kết quả đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.</p>		Thường xuyên theo Quý
<p>4. Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả Đề án cải cách công chức, công vụ theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2958/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	<p>Báo cáo tình hình thực hiện</p>	Số Nội vụ	Trong năm
		<p>Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.</p>	

		<p>1. Kế hoạch bồi dưỡng công chức làm công tác cải cách hành chính toàn tỉnh.</p>			Quý I/2015
	<p>2. Kế hoạch bồi dưỡng công chức trực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p>		Sở Nội vụ.	Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Quý I/2015
	<p>3. Danh giá kết quả bồi dưỡng công chức làm công tác cải cách hành chính, kết quả công chức trực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p>	<p>Báo cáo kết quả kiểm tra.</p>	Sở Nội vụ; Đại Phát Thanh và Truyền hình; Báo Hà Tĩnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		Thường xuyên theo Quý
	<p>5. Bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ năng cho công chức làm công tác cải cách hành chính; công chức trực tiếp làm việc tại một cửa, một cửa liên thông.</p>				
	<p>6. Kiểm tra việc thực hiện: kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử của cán bộ công chức; Nếp sống văn hóa trong việc cưới việc tang, lễ hội.</p>			<p>Các sở, ngành; lực lượng vũ trang và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.</p>	Thường xuyên
	<p>7. Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chuyển đổi vị trí công tác.</p>	<p>Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác.</p>	Sở Nội vụ	<p>Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.</p>	Thường xuyên

5	Cải cách tài chính công	<p>1. Xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 115/2005/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh Hà Tĩnh năm 2015 và tổ chức thực hiện.</p>	1. Kế hoạch cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh năm 2015.	Số Tài chính	Số Khoa học và Công nghệ; các cơ quan liên quan.	Quý I/2015
			2. Hướng dẫn thực hiện cải cách tài chính công cho các đơn vị.			Quý I và II/2015
			3. Báo cáo tình hình thực hiện cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh.			Hàng quý/năm
			1. Kế hoạch giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh Hà Tĩnh năm 2015.			Quý I/2015
		2. Báo cáo tình hình thực hiện.		Số Tài chính	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6 và tháng 11

		3. Lập dự toán kinh phí quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước theo Thông tư số 172/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính	Quyết định về dự toán kinh phí quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước	Sở Tài chính	Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Quý I/2015
6	Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước.	1. Triển khai giải pháp đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành liên quan	Trong năm
		2. Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.	Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh theo công nghệ điện toán đám mây	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành liên quan; các doanh nghiệp	2015 - 2016
		3. Xây dựng, nâng cấp và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quản lý chuyên ngành.	Cơ sở dữ liệu quản lý chuyên ngành, quản lý phi số của các lĩnh vực	Các Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội; Y tế; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; các đơn vị liên quan	Các Sở: Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm

	4. Hồ tỵ dự án Thi diêm Hội nghị trực tuyến đến cấp xã của huyện Thạch Hà	Hệ thống hội nghị trực tuyến đến cấp xã của huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà	Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm
	5. Triển khai hệ thống các dịch vụ công trực tuyến mức 3,4	Cung cấp 252 các dịch vụ công trực tuyến mức 3, 3-5 dịch vụ công trực tuyến mức 4	Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư	
	6. Tiếp tục triển khai các dự án thí điểm Sở điện tử, huyện điện tử	Hoàn thành các phần mềm	Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, Ủy ban nhân dân TP. Hà Tĩnh	Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm
	7. Triển khai ứng dụng đồng bộ các chương trình quản lý giáo dục tại các trường học và cơ quan quản lý giáo dục	Chương trình quản lý giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành liên quan	Trong năm

	<p>8. Tiếp tục triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang</p>	<p>Hoàn thành các phần mềm và cơ sở dữ liệu quản lý Lao động, thương binh – xã hội và quản lý tài nguyên môi trường.</p>	<p>Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành liên quan</p>	<p>Trong năm</p>
	<p>9. Dự án ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành ngành Y tế</p>	<p>Nâng cấp Công nghệ tin điện tử và xây dựng 02 dịch vụ công trực tuyến mức 3</p>	<p>Sở Y tế</p>	<p>Các sở, ngành liên quan</p>	<p>Trong năm</p>
	<p>10. Ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị: Lao động, Thương binh và Xã hội; Tài nguyên và Môi trường, một số đơn vị khác</p>	<p>Các ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị liên quan</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Trong năm</p>
	<p>11. Xây dựng phần mềm báo cáo trực tuyến và hệ thống mẫu biểu điện tử dùng chung</p>	<p>Phần mềm báo cáo trực tuyến và hệ thống mẫu biểu điện tử dùng chung</p>	<p>Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	<p>Các sở, ngành liên quan</p>	<p>Trong năm</p>

	<p>12. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Nâng cấp trang thông tin điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3</p>	<p>Các phần mềm phục vụ công tác quản lý và điều hành của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	<p>Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	<p>Các số, ngành liên quan</p>	<p>Trong năm</p>
	<p>13. Duy trì, cải tiến và công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan hành chính nhà nước.</p>	<p>100% các cơ quan hành chính nhà nước áp dụng theo đúng TCVN ISO 9001:2008</p>	<p>Các cơ quan hành chính nhà nước áp dụng ISO</p>	<p>Chi cục Tiêu chuẩn đo lường Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Tháng 1- Tháng 12/2015</p>
	<p>14. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước xây dựng và áp dụng ISO</p>	<p>100% các cơ quan hành chính nhà nước được kiểm tra, đánh giá (01 lần/năm)</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ - Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Tháng 6/2015 - Tháng 12/2015</p>

15. Đào tạo chuyên gia đánh ISO	3 đến 5 cán bộ được đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ - Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quý II năm 2015
16. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về ISO hành chính	02 lớp tập huấn.	Sở Khoa học và Công nghệ - Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quý II năm 2015
17. Xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng tại 15 cơ quan hành chính nhà nước cấp xã	15/15 cơ quan hành chính nhà nước hoàn thành xây dựng, áp dụng và công bố Hệ thống quản lý chất lượng trong năm 2015	Các cơ quan hành chính nhà nước cấp xã xây dựng ISO	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quý II-Quý IV/2015
18. Xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng tại 7 cơ quan hành chính nhà nước cấp II thuộc Sở ngành cấp tỉnh	7/7 cơ quan hành chính nhà nước hoàn thành xây dựng, áp dụng và công bố Hệ thống quản lý chất lượng trong năm 2015	Các cơ quan quản lý nhà nước cấp II thuộc các Sở ngành cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quý II-Quý IV/2015

7	Chỉ đạo, cải cách hành chính	1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2015	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2015.	Số Thông tin và Truyền thông	Đại Phát thanh và Truyền hình, Báo Hà Tĩnh, Sở Nội vụ	Quý IV/2014
						1. Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2015.
		2. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2015 và tổ chức kiểm tra.	2. Báo cáo kết quả kiểm tra	Số Nội vụ	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Tháng 6 và tháng 11
						1. Quyết định thành lập Tổ xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2014.
3. Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2014.	2. Báo cáo kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2014.	Sở Nội vụ	Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	Tháng 3 - 5/2015.		

						4. Tổ chức các đoàn tham quan, nghiên cứu, học tập về cải cách hành chính trong và ngoài nước.	1. Quyết định cử Đoàn tham quan, học hỏi, kinh nghiệm.	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm
						2. Báo cáo kết quả tham quan, học hỏi kinh nghiệm.	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; Báo cáo kết quả.			
		5. Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá tình hình thực hiện cải cách hành chính tại các đơn vị trung ương đóng trên địa bàn tỉnh		Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm				
		6. Triển khai các giải pháp nâng cao các Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX theo Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Nội vụ	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Trong năm				

	<p>7. Thực hiện các hoạt động đề xuất Dự án “Tăng cường hiệu quả quản trị công và sự tham gia của người dân về hành chính công ở tỉnh Hà Tĩnh” do Đại sứ quan Vương quốc Bỉ tại Hà Nội tài trợ.</p>	<p>Đề xuất hoạt động; Văn bản đồng ý tài trợ và Chương trình thực hiện dự án</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan liên quan</p>	<p>Trong năm</p>
	<p>8. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính của tỉnh; nghiên cứu, xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá thực hiện CCHC tại Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị trực thuộc số, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>1. Quyết định sửa đổi Quyết định số 3351/QĐ-UBND</p> <p>2. Bộ tiêu chí đánh giá các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p>	<p>Trong năm</p>
	<p>9. Xây dựng các kế hoạch cải cách hành chính năm 2016.</p>	<p>Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016.</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Các Sở: Thông tin và Truyền thông; Tài chính; Tư pháp; Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Quý IV/2015</p>

			Sơ Thông tin và Truyền thông Đài Phát thanh và TH tỉnh; Báo Hà Tĩnh	Các cơ quan liên quan	Quý IV Trong năm
	10. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính.	1. Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính 2016. 2. Các chuyên mục truyền hình: thời lượng 15 phút/tháng; tin bài trên Báo Hà Tĩnh: 01 bài/tháng 2. Phần mềm một cửa dùng chung cấp huyện, cấp xã 3. Tài liệu hướng dẫn xây dựng cơ cấu công chức theo vị trí việc làm. 4. Tài liệu bồi dưỡng cán bộ công chức làm CCHC. 5. Tài liệu bồi dưỡng cán bộ công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. 6. Các lớp tập huấn thí điểm.			

8	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	1. Thí điểm một cửa hiện đại tại 03 đơn vị cấp huyện (Can Lộc, Lộc Hà, Cẩm Xuyên) và 03 đơn vị cấp xã (Đông Lộc, Thạch Châu, Cẩm Thăng)	Báo cáo kết quả thí điểm	Sở Nội vụ	Ban Quản lý Dự án cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh và các đơn vị thực hiện thí điểm	Quý I và II/2015
		2. Nhân rộng mô hình một cửa điện tử cấp huyện tại UBND các huyện: Kỳ Anh, Vũ Quang, Hương Sơn, Hương Khê.	Báo cáo tình hình thực hiện	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; Các đơn vị thực hiện thí điểm.	Trong năm
		3. Triển khai thí điểm 10% mô hình một cửa kiểu mẫu cấp xã và 1 đơn vị cấp sở theo thông báo số 350/TB-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Báo cáo tình hình thực hiện	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; các đơn vị thực hiện thí điểm và các cơ quan liên quan	Trong năm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH